

Bản án số: 96/2017/HSST
Ngày: 10-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam
2. Bà Đỗ Thị Hải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (Tp. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2017/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn T, tên gọi khác: Nguyễn Ngọc T; sinh năm: 1985; tại Ninh Bình; NĐKNKTT: Đội X, xóm B, xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Đặng Văn H, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1966. Cả hai hiện cư trú tại: Xóm B, xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình; vợ: Bùi Thị L, sinh năm: 1984 (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm: 2003; tiền án: Ngày 29/5/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 29/02/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án này T bị xác định là tái phạm; ngày 27/4/2010 bị tòa án nhân dân Thị xã B (nay là Tp.B), tỉnh Lâm Đồng xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án này T bị xác định là tái phạm nguy hiểm. Ngày 29/6/2013 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2017 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Ông Trần Văn Q, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Vào ngày 04/01/2015, Đặng Văn T mượn của anh Đinh Xuân L 01 chiếc xe mô tô để đi tới nhà ông Lưu Văn V ở thôn X, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng với mục đích tìm chị Lưu Thị Đ (là con gái của ông V) để giải quyết về chuyện tình cảm. Tại đây, T thấy trong phòng ăn nhà ông V đang có nhiều người nên T điều khiển xe ra bên hông nhà rồi nhìn qua ô cửa sổ thông gió ở phòng chị Đ và gọi chị Đ. Nghe thấy tiếng T gọi thì chị Đ hoảng sợ và bỏ chạy ra phòng ăn. Thấy chị Đ bỏ chạy T ra phía sau nhà ông V lấy một con dao dài khoảng 50cm cầm trên tay đi vào phòng của Đ dùng tay trái bế đứa bé là con của chị Đ (khoảng hơn 1 tháng tuổi) ôm vào người, còn tay phải cầm con dao rựa đi ra cửa phòng ăn. Ông Trần Văn Q đang ngồi ở bàn trong phòng ăn thấy T bế đứa bé thì đứng lên nói với T “có chuyện gì từ từ nói”, khi ông Q tiến tới gần, T vung dao lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng phía trước ngực ông Q rồi bế đứa bé bỏ chạy ra ngoài sân. Thấy vậy, anh Lê Văn H (anh rể của chị Đ) và Vũ Ngọc Th (là con nuôi ông Q) lấy một con dao phát cỏ và một cái bô cào bằng gỗ đuổi theo T ra sân để ngăn cản T bế đứa bé đi. Thấy T cầm dao đòi chém mọi người nên H dùng dao phát cỏ chém một nhát trúng vào mũ bảo hiểm của T đang đội trên đầu làm vỡ mũ bảo hiểm và rách da đầu của T, còn Th cũng dùng bô cào vạt một cái vào người của T. Bị H và Th đánh, T ôm đứa bé nhảy qua hàng rào rồi gọi xe taxi chạy vào xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng trốn. Khi vào tới xã L, T gửi đứa bé cho chị Nguyễn Thị Kim H và nhờ chị H mang con ra TP. B trả lại cho chị Đ rồi bỏ trốn.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 22 ngày 02/02/2015 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Lâm Đồng thì ông Trần Văn Q bị vết thương dọc xương ức phải dài 16cm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 10%.

Trong thời gian trốn truy nã, khoảng 19 giờ ngày 13/5/2015, Đặng Văn T một mình đi bộ đến nhà trọ số X, đường T, tổ Y, phường L, Tp. B, phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter, màu sơn đen - xám - bạc, BKS: 49F1- 170.64 của anh Nguyễn Văn H đang dựng ở sân, không có người trông coi, T đi đến nơi dựng xe thấy có chìa khóa cắm trên xe nên T dắt chiếc xe trên ra ngoài đường rồi nổ máy chạy vào xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 16/5/2015, T bán chiếc xe mô tô trộm cắp được cho Nguyễn Đức H (H đang lái máy xúc đất tại huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) với giá 6.000.000đ, H trả trước cho T số tiền 5.000.000đ. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 22/5/2015 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Tp. B xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter, màu sơn đen - xám - bạc, BKS : 49F1 - 170.46 trị giá. 17.500.000đ (mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Tp. B đã tạm giữ và trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 49T6-1395 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Xuân L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter màu đen - xám - bạc, BKS 49F1-170.64 cho anh Nguyễn Văn H. Ngoài ra quá trình điều tra còn tạm giữ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, hai bên có chữ Mobifone, phía trước có một vết thủng kích thước 6cm x 1,5cm; 01 con dao phát cỏ, cán bằng gỗ dài 94cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Trần Văn Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng); anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì về phần dân sự. Đối với Nguyễn Đức H biết rõ xe do T trộm cắp được nhưng vẫn mua hiện nay không xác định được ở đâu cơ quan CSĐT công an TP. B tách hồ sơ xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc, khiếu nại gì đối với nội dung của cáo trạng. Người bị hại trong vụ án “ Cố ý gây thương tích” ông Trần Văn Q rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “ Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 và điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đặng Văn T dùng dao chém vào ngực ông Trần Văn Q gây thương tích 10% trong khi giữa bị cáo và ông Q không có mâu thuẫn, xích mích gì; lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter trị giá 17.500.000đ của anh Nguyễn Văn H, trước đó bị cáo đã bị xác định là tái phạm nguy hiểm tại bản án số 26/2010/HSST ngày 27/4/2010. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa người bị hại trong vụ án “Cố ý gây thương tích” rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, hai bên có chữ Mobifone, phía trước có một vết thủng kích thước 6cm x 1,5cm; 01 con dao phát cò, cán bằng gỗ dài 94cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen xét giá trị không lớn đề nghị tịch thu tiêu hủy. Phần dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Buộc bị cáo phải nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Tp. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đặng Văn T dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào ngực ông Trần Văn Q gây thương tích 10%, trong khi giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì thể hiện tính côn đồ coi thường pháp luật. Ngoài ra bị cáo còn lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter trị giá 17.500.000đ (mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng) của anh Nguyễn Văn H, trước đó bị cáo đã bị xác định là tái phạm nguy hiểm tại bản án số 26/2010/HSST ngày 27/4/2010. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 và điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa người bị hại trong vụ án “Cố ý gây thương tích” rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xét thấy việc rút yêu cầu của người bị hại là tự nguyện và đúng quy định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với tội “Cố ý gây thương tích”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tính răn đe, giáo dục.

[3]. Về vật chứng: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, hai bên có chữ Mobifone, phía trước có một vết thủng kích thước 6cm x 1,5cm; 01 con dao phát cỏ, cán bằng gỗ dài 94cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen xét giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Đối với số tiền thu lợi bất chính 5.000.000đ (năm triệu đồng) cần buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2017.

2/ Đình chỉ xét xử tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Đặng Văn T.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, hai bên có chữ Mobifone, phía trước có một vết thủng kích thước 6cm x 1,5cm; 01 con dao phát cò, cán bằng gỗ dài 94cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen. (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/9/2017 giữa cơ quan CSĐT công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

4/ Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

5/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong đối với khoản tiền buộc nộp sung quỹ Nhà nước, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo, riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B;
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú

